

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
CỤC TRỒNG TRỌT
VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: / TTBVTV-ATTPMT
V/v Tham gia kiểm tra chỉ tiêu an toàn thực phẩm trên quả tươi xuất khẩu sang Trung Quốc

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Kính gửi: Các Phòng thử nghiệm

Ngày 19/3/2025, Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật đã nhận được công thư từ Tổng cục Hải quan Trung Quốc (GACC) về việc đề nghị bổ sung mới hoặc khôi phục các Phòng thử nghiệm (PTN) đã bị tạm dừng có nhu cầu kiểm tra chỉ tiêu an toàn thực phẩm trên quả tươi xuất khẩu sang Trung Quốc của phía Việt Nam, Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thống nhất như sau:

1. PTN có nhu cầu tham gia kiểm nghiệm chỉ tiêu an toàn thực phẩm trên trái cây xuất khẩu sang Trung Quốc gửi về Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật: (1) Văn bản đề nghị tham gia (*xem Phụ lục 1*); (2) Mẫu phiếu kết quả (result template); (3) Quyết định của Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường chỉ định là cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm (đối với các chỉ tiêu theo yêu cầu của GACC) và các tài liệu theo yêu cầu của GACC (*xem Phụ lục 2*).

2. PTN đã được Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật giới thiệu sang GACC nhưng chưa được chấp thuận bởi GACC và PTN có nhu cầu khôi phục việc kiểm nghiệm chỉ tiêu an toàn thực phẩm trên trái cây xuất khẩu sang Trung Quốc đang bị tạm dừng gửi về Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật các tài liệu theo yêu cầu của GACC (*xem Phụ lục 2*).

3. Các tài liệu nêu tại mục 1 và 2 của công văn này phải song ngữ Việt-Anh (trừ văn bản đề nghị tham gia) dưới dạng file pdf (bản điện tử) gửi đến Phòng An toàn thực phẩm và Môi trường, Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật qua email: attpmt_ttbvtv@mae.gov.vn. Tài liệu này sẽ được Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật gửi sang GACC để đánh giá hồ sơ và kiểm tra trực tuyến (nếu cần thiết). Các PTN này chỉ có thể thực hiện kiểm nghiệm trái cây xuất khẩu sang Trung Quốc sau khi được GACC xác nhận đạt yêu cầu.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc vui lòng liên hệ: Phòng An toàn thực phẩm và Môi trường (Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật). Điện thoại: 024.3533.4036. Địa chỉ: 149 Hồ Đắc Di, Đống Đa, Hà Nội.

Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thông báo để các phòng thử nghiệm có nhu cầu thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục trưởng (để b/c);
- Cục CCPT (để p/h);
- Lưu: VT, ATTPMT.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Quang Hiếu

Phụ lục 1: Mẫu văn bản đề nghị

...PTN...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:

V/v:

..., ngày tháng năm 2025

Kính gửi: CỤC TRÔNG TRỌT VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT

Căn cứ theo công văn số/ TTBVTV-ATTPMT ngày ... tháng năm 2025 của Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật về việc tham gia kiểm tra chỉ tiêu an toàn thực phẩm trên quả tươi xuất khẩu sang Trung Quốc.

Căn cứ vào năng lực của Phòng thử nghiệm (PTN) theo quyết định chỉ định số ngày tháng ... năm 20... của Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường và quyết định công nhận của Phòng thí nghiệm đạt chuẩn ISO/IEC 17025:2017.

...(PTN).. kính gửi đến Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thông tin của PTN, các hồ sơ liên quan và đề nghị Cục giới thiệu sang GACC để đánh giá và phê duyệt được phép thực hiện kiểm nghiệm chỉ tiêu an toàn thực phẩm trên trái cây xuất khẩu sang Trung Quốc.

Tên công ty/PTN :

Company name :

Địa chỉ :

Address :

Tên người liên lạc :

Điện thoại/ *Tel* :

Email :

Khi được GACC phê duyệt, ...(PTN) cam kết tuân thủ để đảm bảo chất lượng kết quả thử nghiệm, cung cấp các thông tin đến quý Cục theo yêu cầu và hỗ trợ doanh nghiệp kịp thời.

Hồ sơ gửi kèm:

-

-

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ

(Ký tên, đóng dấu)

Phụ lục 2: Danh sách các tài liệu phòng thí nghiệm cần cung cấp
实验室需提供材料清单

Institution Name/Tên phòng thử nghiệm:	
No.	
1	申请表 1份/ Đơn đăng ký (1 bản)
2	典型检验检测报告或证书, 每个类别各2份 (近期的) Báo cáo kiểm tra hoặc chứng chỉ điển hình, mỗi loại 2 bản (gần đây nhất)
3	机构法人地位证明文件1份/ Tài liệu chứng minh tư cách pháp nhân của tổ chức (1 bản)
4	固定场所产权/使用权证明文件复印件、及场所图片各1份/ Bản sao giấy chứng nhận quyền sở hữu/sử dụng địa điểm cố định và hình ảnh địa điểm (1 bản)
5	资质证书1份 / Chứng chỉ năng lực (1 bản)
6	资质证书附表1份/ Phụ lục chứng chỉ năng lực (1 bản)
7	授权签字人一览表1份 (带授权签字人的签字识别) / Danh sách người được ủy quyền ký tên (1 bản, có chữ ký mẫu của người được ủy quyền)
8	关键管理人员一览表1份/ / Danh sách nhân sự quản lý quan trọng (1 bản)
9	机构检测人员一览表1份/ Danh sách nhân sự kiểm tra của tổ chức (1 bản)
10	主要检测仪器设备一览表及设备图片1份/ Danh sách thiết bị kiểm tra chính và hình ảnh thiết bị (1 bản)
11	公正性承诺1份/ Cam kết công bằng (1 bản)
12	能力验证通过证明材料1份/ Tài liệu chứng minh đã vượt qua kiểm tra năng lực (1 bản)
13	申请项目的标准方法文本/ Văn bản phương pháp tiêu chuẩn để áp dụng cho các chỉ tiêu phân tích
14	材料真实性承诺1份/ Cam kết tính xác thực của tài liệu (1 bản)
15	其他/ Tài liệu khác

Note: *Phản dịch tiếng Việt tham khảo*